

# HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG

## BA LAN

**Người liên hệ:** Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI

**Tel:** 04.35742022 ext 204

**Email:** [phuocna@vcci.com.vn](mailto:phuocna@vcci.com.vn)



2022

# HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG BA LAN

## MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	2
3. Đường lối đối ngoại.....	2
4. Văn hoá xã hội.....	3
5. Du lịch.....	4
6. Con người.....	5
7. Văn hóa kinh doanh.....	5
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	5
1. Tổng quan.....	5
2. Các chỉ số kinh tế.....	7
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM.....	7
1. Các đoàn trao đổi song phương.....	7
2. Cộng đồng người Việt Nam tại Ba Lan.....	8
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	8
1. Hợp tác thương mại.....	8
2. Hợp tác đầu tư.....	10
3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác.....	10
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	11
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết.....	11
2. Hoạt động đã triển khai.....	11
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH.....	12
1. Địa chỉ hữu ích.....	12
2. Các thông tin khác.....	12

## PHỤ LỤC THAM KHẢO

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Ba Lan

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Ba Lan



## I. GIỚI THIỆU CHUNG



### 1. Các thông tin cơ bản

<b>Tên nước</b>	Cộng hòa Ba Lan (Republic of Poland)
<b>Thủ đô</b>	Vác-sa-va (Warszawa) Warsaw thành phố được xây dựng từ thế kỷ X, là thủ đô từ năm 1593 (hiện có khoảng 1,6 triệu dân)
<b>Quốc khánh</b>	3/5- ngày công bố Hiến pháp đầu tiên của Ba Lan (03/5/1791)
<b>Diện tích</b>	312.685 km <sup>2</sup> (thứ 9 châu Âu) - <b>Vị trí địa lý:</b> nằm ở Trung Âu, phía Đông giáp U-crai-na, Bê-la-rút, Lit-va; Nga; phía Tây giáp Đức; phía Bắc là biển Ban Tích; phía Nam giáp Séc và Xlô-va-ki-a.
<b>Dân số</b>	38,185,913 (ước lượng tháng 7/2021)
<b>Khí hậu</b>	ôn đới
<b>Ngôn ngữ</b>	tiếng Ba Lan
<b>Tôn giáo</b>	87,2% dân số theo đạo Thiên chúa giáo La Mã.
<b>Đơn vị tiền tệ</b>	Dua-ti, 1 USD = 3,39 PLN (3/3/2021)
<b>Múi giờ</b>	GMT + 1
<b>Thể chế</b>	Cộng hòa
<b>Tổng thống</b>	Andrzej Duda (từ tháng 8/2015)

**Thủ tướng**

Mateusz Morawiecki (từ 12/2017)

**2. Lịch sử**

Ba Lan ra đời năm 966 ở Trung Âu, nằm trên đường giao lưu Đông-Tây, Bắc-Nam, giữa hai nền văn hoá lớn là Đức và Nga.

Trong lịch sử Ba Lan đã trải qua rất nhiều cuộc chiến tranh, nhiều nhất với 2 nước láng giềng phía Đông và Tây. Ba Lan là một quốc gia hùng mạnh từ thế kỷ XIV đến cuối thế kỷ XVI. Các nước Nga, Phổ và Áo đã ba lần chia cắt và thôn tính Ba Lan vào các năm 1772, 1793 và 1795. Trong 123 năm (1795-1918) nước Ba Lan hoàn toàn bị xoá tên trên bản đồ thế giới.

Năm 1918 được Mỹ, Anh, Pháp, Ý và Nga Xô-viết ủng hộ, Ba Lan hồi sinh và đi theo đường phát triển tư bản chủ nghĩa (Cộng hoà Ba Lan - I).

Ngày 1/9/1939, Đức xâm lược Ba Lan, mở đầu Đại chiến thế giới II. Ngày 17/9/1939, Liên Xô tiến quân chiếm vùng phía đông Ba Lan. Sau khi phong trào kháng chiến chống phát xít của Ba Lan giành thắng lợi, ngày 22/7/1944 nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan ra đời (Cộng hoà Ba Lan - II).

Trong 45 năm (1944-1989) nước CHND Ba Lan đã lựa chọn con đường phát triển xã hội chủ nghĩa theo mô hình của Liên Xô. Do những sai lầm về đường lối và lệch lạc trong quá trình xây dựng CNXH, Ba Lan đã phải trải qua nhiều lần thử thách, các lực lượng đối lập đã lợi dụng bất bình của quần chúng gây ra các cuộc khủng hoảng chính trị - xã hội (sự kiện Gờ-đanh 1970, Vác-sa-va 1980). Trong những năm 80 xảy ra khủng hoảng toàn diện và sâu sắc. Thắng lợi của phong trào Công đoàn Đoàn kết (CĐĐK) trong cuộc bầu cử Quốc hội (6/1989) đã dẫn đến việc lập Chính phủ liên hiệp với Thủ tướng là người của CĐĐK. Tháng 12/1989, Quốc hội đổi tên nước thành Cộng hoà Ba Lan (III).

Một chương trình liệu pháp sốc đầu thập niên 1990 đã cho phép nước này chuyển đổi nền kinh tế trở thành một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất vùng Trung Âu. Dù có tình trạng sụt giảm tạm thời các tiêu chuẩn kinh tế và xã hội, nhưng nước này đã có được nhiều cải thiện về nhân quyền khác, như tự do ngôn luận, điều hành đất nước theo quy chế dân chủ. Ba Lan là nước hậu cộng sản đầu tiên đạt tới mức GDP trước năm 1989. Năm 1991 Ba Lan trở thành thành viên Nhóm Visegrad và gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) năm 1999 cùng với Cộng hòa Séc và Hungary. Các cử tri Ba Lan đã bỏ phiếu đồng ý gia nhập Liên minh châu Âu trong một cuộc trưng cầu dân ý được tổ chức vào tháng 6 năm 2003, và nước này đã chính thức trở thành thành viên ngày 1 tháng 5 năm 2004.

**3. Đường lối đối ngoại**

Trong những năm gần đây, Ba Lan đã mở rộng trách nhiệm và nâng cao vị thế của mình trong các vấn đề của Châu Âu và quốc tế, đã thiết lập quan hệ hữu nghị với các quốc gia Châu Âu khác và hỗ trợ cho nhiều quốc gia đang phát triển.



Từ 1989, Ba Lan thực hiện chính sách đối ngoại “trở về Châu Âu”, ưu tiên việc hội nhập EU và NATO. Năm 1996, Ba Lan đã đạt được tư cách thành viên đầy đủ của OECD và tại Hội nghị thượng đỉnh Madrid năm 1997 đã được mời tham gia Tổ chức hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Ba Lan là thành viên của NATO từ tháng 3/1999 và thành viên của EU từ tháng 5/2004.

Do lịch sử bi thảm của Ba Lan gắn liền với nhiều cuộc xâm lược của các nước láng giềng hùng mạnh, chính sách đối ngoại của Ba Lan theo đuổi mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với một cường quốc có đủ khả năng để hỗ trợ quân sự mạnh mẽ cho họ trong những tình huống nguy cấp. Điều này tạo ra nền tảng của mối quan hệ chặt chẽ giữa Ba Lan với Hoa Kỳ.

Sau khi Đảng PO nắm chính quyền từ cuối năm 2007, Ba Lan tuyên bố sẽ thận trọng hơn trong hợp tác với Mỹ trong vấn đề xây dựng hệ thống tên lửa lá chắn của Mỹ ở Ba Lan; sẽ tiếp tục bảo vệ lợi ích dân tộc nhưng thay đổi cách thức quan hệ để cải thiện hình ảnh và quan hệ của Ba Lan với EU và Nga.

Ba Lan có chủ trương tăng cường mở rộng quan hệ với châu Á - Thái Bình Dương, với các nước có quan hệ truyền thống, đặc biệt quan hệ với Trung Quốc, Nhật, Hàn Quốc, Ấn Độ và khối ASEAN với trọng tâm là hợp tác kinh tế-thương mại. Ba Lan hiện là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế và khu vực như: LHQ, EU, NATO, WTO, OECD và nhiều tổ chức khác. Ba Lan lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam ngày 04/2/1950.

Ba Lan là quốc gia thành viên đông dân thứ sáu của Liên minh Châu Âu và có tổng cộng 51 đại diện trong Nghị viện Châu Âu. Kể từ khi gia nhập EU năm 2004, chính phủ Ba Lan đã nhất trí theo đuổi những chính sách nhằm tăng trưởng vai trò của đất nước trong các vấn đề của Châu Âu và khu vực.

## **4. Văn hoá xã hội**

### **4.1. Văn hóa**

Ba Lan có lịch sử văn hóa lâu dài hàng nghìn năm, có ảnh hưởng từ cả phương Đông và phương Tây. Ngày nay chúng ta vẫn thấy các ảnh hưởng đó trong kiến trúc, văn hóa dân gian và nghệ thuật Ba Lan. Ba Lan cũng nằm trong vùng ảnh hưởng từ các nước như Ý, Đế chế Ottoman, Pháp và Mỹ. Giáo hoàng John Paul II, Fryderyk Chopin, Mikołaj Copernicus, Lech Wałęsa, Henryk Sienkiewicz, Adam Mickiewicz, Jan Matejko, Marie Curie, Roman Polański, Witold Gombrowicz và nhiều người khác đều là công dân Ba Lan.

Những món ăn nổi tiếng của ẩm thực Ba Lan gồm bigos, kiełbasa, barszcz (súp củ cải đỏ), czernina (súp máu vịt), schabowy z kapustą, pierogi, gołąbki và nhiều món khoai tây khác.

### **4.2. Giáo dục**

Giáo dục trong xã hội Ba Lan đã được các vị vua cai trị quan tâm tới ngay từ thế kỷ 12. Cuốn danh mục thư viện Thánh đường Giáo hội Kraków có niên đại từ năm 1110 cho thấy ngay từ đầu thế kỷ 12 tầng lớp trí thức Ba Lan đã tiếp cận với văn hóa Châu Âu. Năm 1364, tại Kraków, Đại học Jagiellonian, do Vua Casimir III sáng lập đã trở thành một trong những trường đại học lớn và sớm nhất Châu Âu. Năm 1773 Vua Stanislaw August Poniatowski đã thành lập Hội đồng Giáo dục Quốc gia, bộ giáo dục quốc gia đầu tiên trên thế giới. Ngày nay, Ba Lan có hơn một trăm viện giáo dục sau Trung học; các trường đại học truyền thống và các trường đại học kỹ thuật, y, kinh tế ở khắp nơi trên đất nước với



khoảng 61.000 nhân viên. Có khoảng 300 viện nghiên cứu và phát triển với 10.000 nhà nghiên cứu trong tổng cộng 91.000 nhà khoa học tại nước Ba Lan hiện nay.

Theo một bản báo cáo gần đây của Cao ủy Châu Âu, Ba Lan xếp hạng thứ 21 trong danh sách các quốc gia Liên minh Châu Âu về đổi mới. Các điều kiện sáng tạo tri thức đang giảm sút, đặc biệt bởi sự sụt giảm trong nghiên cứu và phát triển kinh doanh, từ 0.28%

Số người biết đọc, biết viết chiếm gần 99% dân số, nam: 99%, nữ: 98%. Giáo dục bắt buộc 8 năm, miễn phí. Chỉ có khoảng 5% số người dự thi trúng tuyển vào học trong các trường đại học. Đại học phải học từ 5 đến 6 năm, có các trường trung học kỹ thuật và trung học chuyên nghiệp học từ 4 đến 5 năm, trường dạy nghề học 3 năm; trong các trường đại học y khoa 2/3 số sinh viên là nữ.

Tuổi thọ trung bình đạt 73,13 tuổi, nam: 69,01, nữ: 77,6 tuổi.

Mọi công dân được chăm sóc sức khỏe miễn phí. Tuy nhiên vẫn khuyến khích y tế trí nhân phát triển và thực hiện xã hội hóa công tác y tế. Ba Lan có một số danh nhân nổi tiếng thế giới, như nhạc sĩ Sô-panh (1810-1849); nhà thiên văn học Nhi-cô-lai Cô-péc-ních (1473-1543) với tác phẩm về sự quay của các thiên thể, nhà khoa học nguyên tử Ma-ri Quy-ri (1867-1934)...

Những di tích lịch sử và danh thắng nổi tiếng dành cho du lịch, nghỉ ngơi và giải trí: Các bảo tàng Quốc gia ở Vác-sa-va. Viện bảo tàng Văn học, nhà thờ Thánh Giôn, cung điện Ban-vê-đa, viện bảo tàng Ma-ri Quy-ri, thành phố cổ Kra-kốp, đường mòn Cô-péc-ních, trại tập trung Ao-xê-vích...

## 5. Du lịch

Nằm ở Trung Âu, Ba Lan là một quốc gia có nền kinh tế phát triển thịnh vượng, là đầu mối giao lưu của các quốc gia Châu Âu, với môi trường sống trong lành và phong cảnh thiên nhiên đẹp thơ mộng. Bất kỳ một du khách nào đến với Ba Lan đều có ấn tượng đẹp về đất nước Ba Lan, đặc biệt là đối với lòng hiếu khách, nhiệt tình và chân thành của người dân Ba Lan.

Các địa điểm du lịch ở Ba Lan:

Wroclam- một trong bốn thành phố lớn nhất Ba Lan, và còn được gọi là thành phố của những cây cầu. Tại đây, quý khách sẽ được tham quan tòa thị chính, quảng trường Rynek Market Square.

Thủ đô Warsaw, nơi có khu phố cổ được UNESCO công nhận là Di sản thế giới, bao gồm nhà thờ Saint John's; công viên Hoàng gia Lazienki; quảng trường Castle và tượng nàng tiên cá Warsaw - biểu trưng của thành phố. Tại đây, du khách sẽ chụp hình với Palace on the Water - nơi nghỉ mùa hè của vua Stanislaw August Poniatowski.

Đến Krakow, cố đô cổ kính của Ba Lan, du khách sẽ thăm lâu đài Wavel Hill với kiến trúc ấn tượng; khu phố cổ Stare Miasto; nhà thờ cổ Saint Mary; quảng trường Market Square.



## 6. Con người

Điểm khá tiêu biểu cho văn hóa Ba Lan là tính khiêm tốn. Người ta cho là không ý nhị nếu ai đó nói nhiều về thành công trong đời sống cá nhân hay sự nghiệp. Người Ba Lan thường rất tỉ mỉ và quan tâm đến khách. Giá trị quan trọng nhất đối với người Ba Lan là gia đình. Người cao tuổi ở Ba Lan rất được tôn trọng. Người ta nhường chỗ cho người cao tuổi trên xe bus, giúp mang đồ nặng, họ được lắng nghe và những gì họ khuyên bảo được người trẻ tôn trọng. Phụ nữ ở Ba Lan cũng được ưu tiên đặc biệt, được nhường đi trước khi ra/vào cửa, hôn tay phụ nữ cũng thể hiện sự lưu tâm, nam giới giúp phụ nữ mặc áo khoác hoặc mang đồ nặng. Trong thế giới hiện đại một số hình thức ví dụ như hôn tay dần dần mất đi. Trẻ em tại Ba Lan là vấn đề ở những nơi công cộng. Chúng không được ưa nếu có mặt trong bảo tàng hay nhà ăn. Ở các thành phố lớn càng ngày càng có nhiều địa điểm “hữu nghị” với trẻ em. Vai trò của trẻ em trong nhà trước kia thấp, có cả câu nói cửa miệng: “Trẻ em và cá không có ý kiến”. Cha mẹ thời nay dần dần bỏ cách dạy giỗ khát khe và con cái trong nhà được đối xử với thái độ dân chủ hơn và được thoải mái hơn.

Dân cư Ba Lan đã trở thành một trong những dân tộc đồng nhất nhất trên thế giới với 96.7% dân số khẳng định mình là người gốc Ba Lan. Tại Ba Lan cũng không tồn tại sự phân biệt đối xử tôn giáo, quốc tịch hay chủng tộc và duy trì một mực độ cao về bình đẳng giới cũng như các phong trào thúc đẩy hòa bình. Người dân Ba Lan có truyền thống hiếu khách với người nước ngoài và mong muốn xu hướng văn hóa và nghệ thuật của nước mình phổ biến tại các nước khác.

## 7. Văn hóa kinh doanh

Từ khi quay trở lại chế độ dân chủ, Ba Lan đã kiên định theo đuổi chính sách tự do hoá kinh tế và hiện đã trở thành một trong những ví dụ thành công nhất trong việc chuyển tiếp từ một nền kinh tế nửa tư bản nửa nhà nước sang một nền kinh tế thị trường chủ yếu sở hữu tư nhân.

Việc tư nhân hoá các công ty nhà nước vừa và nhỏ và luật tự do thành lập các công ty mới đã cho phép lĩnh vực tư nhân có bước phát triển mạnh mẽ, cùng với đó là sự xuất hiện của những tổ chức vì quyền lợi người tiêu dùng. Việc tái cơ cấu và tư nhân hóa "các lĩnh vực nhạy cảm" (như, than, thép, đường sắt, và năng lượng) đã bắt đầu. Vụ tư nhân hóa lớn nhất là việc bán Telekomunikacja Polska, công ty viễn thông quốc gia cho France Telecom (2000) và phát hành 30% cổ phần của ngân hàng lớn nhất Ba Lan, PKO BP, ra thị trường chứng khoán nước này (2004).

Ba Lan có khu vực nông nghiệp rộng lớn với những trang trại tư nhân với tiềm năng để trở thành nước xuất khẩu lương thực hàng đầu trong Liên minh Châu Âu mà họ đang là thành viên. Tuy nhiên, những thách thức vẫn tồn tại, đặc biệt là sự phụ thuộc vào đầu tư. Những cải cách cơ cấu trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, giáo dục, hệ thống trợ cấp, và hành chính nhà nước đã tạo ra những áp lực thuế lớn hơn dự kiến. Warszawa dẫn đầu Trung Âu trong đầu tư nước ngoài và cần tiếp tục duy trì nguồn đầu tư đó.

## II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

### 1. Tổng quan

Từ sau khi chuyển đổi năm 1989, Ba Lan từng bước ra khỏi cuộc khủng hoảng 1990-1991 và nền kinh tế Ba Lan bắt đầu tăng trưởng từ 1992 (GDP tăng 2%) và đạt mức cao ở châu Âu.



Nền kinh tế Ba Lan tăng trưởng chủ yếu nhờ xuất khẩu sang các nước khu vực EU, Nga,... Năm 2004 GDP của Ba Lan tăng 5,7% so với 3,8% năm 2003; năm 2005 tăng 4,5%, năm 2006 tăng 5,3%, năm 2007 tăng 6,5%, năm 2008 tăng 5% và năm 2009 giảm xuống còn 1,7%. Ba Lan đã theo đuổi một chính sách tự do hóa kinh tế và nổi bật như là một câu chuyện thành công giữa các nền kinh tế đang chuyển đổi. Đây là quốc gia duy nhất trong Liên minh Châu Âu duy trì tốc độ tăng trưởng GDP tích cực trong cuộc suy thoái kinh tế 2008-2009. Trong giai đoạn 2014-2017, nền kinh tế Ba Lan tăng trưởng tương đối tốt, GDP trong năm 2015 là 3.8%, giảm xuống còn 2.9% năm 2016 và sau đó tăng lên mức 4.6% năm 2017. Từ năm 2018 – 2020, Ba Lan vẫn giữ được mức tăng trưởng

Ba Lan là thành viên duy nhất của Liên minh Châu Âu có nền kinh tế tăng trưởng hàng năm trong suốt hơn hai thập niên qua. Trong quý 1 năm 2014, tổng sản phẩm quốc nội GDP tăng 3,3% so với năm trước, sau khi tăng 2,7% trong quý 4 của 2013.

Xuất khẩu Ba Lan chủ yếu là máy móc thiết bị, đồ da, thực phẩm, hoa quả đông lạnh, đồ gỗ, than, máy móc, gốm sứ, tàu thủy. Các mặt hàng nhập khẩu chính là dầu lửa, ô tô, dược phẩm, thiết bị điện tử.

Lạm phát được duy trì ở mức thấp, -0.6% vào năm 2016, và 2% năm 2017.

Từ khi gia nhập Liên minh Châu Âu, nhiều người Ba Lan trẻ tuổi đã rời đất nước sang làm việc tại các nước khác trong Liên minh Châu Âu bởi tỷ lệ thất nghiệp cao trong nước, cao nhất EU (15.7% tháng 7, 2006).

Chính phủ của Thủ tướng Donald Tusk chèo lái nền kinh tế Ba Lan vượt qua suy thoái kinh tế bằng cách khéo léo quản lý tài chính công và áp dụng cải cách lương hưu và thuế gây tranh cãi để tiếp tục củng cố hệ thống tài chính. Trong khi nền kinh tế Ba Lan phát triển tốt trong năm năm qua, tăng trưởng tại Ba Lan chậm lại trong năm 2013 và cao trở lại giai đoạn 2014-15. Ba Lan có kế hoạch thực hiện các chính sách kinh tế mở rộng để thúc đẩy tăng trưởng trong dài hạn, nhưng các chương trình chi tiêu xã hội dự kiến sẽ dẫn đến thâm hụt chi tiêu tăng trong trung hạn.

Ba Lan đối mặt với nhiều thách thức, trong đó bao gồm giải quyết một số những thiếu sót còn lại cơ sở hạ tầng đường sắt và đường bộ, môi trường kinh doanh, lao động, hệ thống tòa án thương mại, quan liêu, và hệ thống thuế, đặc biệt là cho các doanh nhân. Thêm vào đó là những thách thức dài hạn bao gồm đa dạng hóa các nguồn năng lượng và nguồn cung cấp của Ba Lan, tăng cường đầu tư vào đổi mới, nghiên cứu và phát triển.

Nền kinh tế Ba Lan có nhiều lợi thế: sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ các quỹ xây dựng Châu Âu (European Structural Funds), có một hệ thống ngân hàng vững chắc, nhu cầu trong nước mạnh mẽ và chính sách tài khóa phù hợp. Các ưu tiên của Chính phủ là để tìm kiếm một sự cân bằng giữa các biện pháp cải cách tài chính công và nỗ lực kích thích tăng trưởng kinh tế. Do đó trong năm 2014, Ba Lan đã cắt giảm chi tiêu ngân sách, đồng thời kích thích tăng trưởng kinh tế.

Trong tương lai, chính phủ Ba Lan muốn thu hút các nhà đầu tư trong lĩnh vực công nghệ mới và tăng chi tiêu cho Nghiên cứu và Phát triển (R&D). Hoạt động kinh tế của Ba Lan có thể cải thiện trong thời gian dài nếu quốc gia giải quyết một số những thiếu sót còn lại trong đường và cơ sở hạ tầng đường sắt và môi trường kinh doanh của mình. Hệ thống thương mại





không thật sự hiệu quả, luật lao động cứng nhắc, quan liêu, và hệ thống thuế nặng nề làm cho khu vực tư nhân khó nhận ra tiềm năng của mình.

## 2. Các chỉ số kinh tế

	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022 Ước tính
<b>GDP (ppp)</b>	1045 tỷ USD	1076 tỷ USD	1126 tỷ USD	1215 tỷ USD	1286 tỷ USD	1363 tỷ USD	1412 tỷ USD	Ước tính 1524 tỷ USD
<b>Tăng trưởng GDP</b>	3,8%	3%	4,9%	5,1%	4,3%	-2,5%	5,7%	5,5%
<b>GDP theo đầu người (USD)</b>	27.500	28.300	29.600	32.005	33.890	35.957	37.323	40.341
<b>GDP theo ngành (2017)</b>	Nông nghiệp: 2,4% - Công nghiệp: 40,2% - Dịch vụ: 57,4%							
<b>Lực lượng lao động</b>	18,29 triệu	18,3 triệu	18,4 triệu	18,3 triệu	18,1 triệu	18,047 triệu	16,8 triệu	
<b>Tỷ lệ thất nghiệp</b>	10,6%	6,2%	4,9%	7,6%	5,43%	5,5%	5,4%	
<b>Tỷ lệ lạm phát</b>	-0,8%	-0,6%	2%	1,6%	2,4%	3,7%	5,2%	6,8%
<b>Mặt hàng nông nghiệp</b>	Khoai tây, trái cây, rau xanh, lúa mì, gia cầm, trứng, thịt heo, sản phẩm từ sữa							
<b>Các ngành công nghiệp</b>	Máy xây dựng, sắt, thép, khai thác than, hóa chất, đóng tàu, chế biến thực phẩm, thủy tinh, đồ uống, dệt may							
<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	190,2 tỷ USD	195,7 tỷ USD	221,4 tỷ USD	324,22 tỷ USD	330,68 tỷ USD	333,54 tỷ USD		
<b>Mặt hàng chính</b>	Linh kiện xe hơi và máy móc các loại, đồ nội thất, ghế ngồi, máy tính, thiết bị chạy video. <b>Đối tác xuất khẩu chính</b> Đức 27%, UK 6%, Cộng hòa Séc 6%, Pháp 6%, Ý 5%							
<b>Kim ngạch nhập khẩu</b>	187,5 tỷ USD	221,8 tỷ USD	193,5 tỷ USD	306,43 tỷ USD	302,87 tỷ USD	292,44 tỷ USD		
<b>Mặt hàng chính</b>	ô tô và phụ tùng xe cộ, xăng dầu thô, thuốc đóng gói, thiết bị phát thanh truyền hình, máy móc / bộ phận văn phòng Đức 25%, Trung Quốc 10%, Ý 5%, Hà Lan 5%							

## III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Hai nước lập quan hệ ngoại giao ngày 04/2/1950

### 1. Các đoàn trao đổi song phương

Hai nước đã trao đổi nhiều đoàn cấp cao Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và các Bộ ngành, địa phương và doanh nghiệp.

Trong thời gian vừa qua, phía ta thăm Ba Lan có: Bộ trưởng Ngoại giao (1992), Bộ trưởng Tư pháp (1993, 1998), Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (1994), Phó Chủ tịch Quốc hội Đặng

Cập nhật tháng 03.2022

Trang 7



Quân Thụy (1995), Bộ trưởng Văn hoá (1996), Thủ tướng Võ Văn Kiệt (1997), Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu (1999), Bộ trưởng Khoa học Công nghệ Môi trường (1999), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (5/2000), Bộ trưởng Bộ Công an (7/2003), Chủ tịch Trần Đức Lương (10/2003), Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (9/2007), Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Kiên (3/2008). Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh (7/2014). Thứ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn (4/2015); Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình dẫn đầu Đoàn cấp cao Chính phủ Việt Nam thăm chính thức Cộng hoà Ba Lan (tháng 9/2018).

Ta đã đón: Phó Thủ tướng Ba Lan (1995), Chủ tịch Thượng viện Ba Lan (1996, 2003), Tổng thống A. Cờ-va-xnhép-xki (7/1999), Thủ tướng M. Ben-ca (1/2005), Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (11/2008), Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (05/2009). Thủ tướng Đô-nan Tút- xơ (9/2010). Phó Chủ tịch Hạ viện Ba Lan Jerzy Wenderlich (12/2013). Bà Thứ trưởng Katarzyna Kacperczyk (6/2014); Tổng thống Cộng hòa Ba Lan Andrej Duda (11/2017).

Ta đã ký với Ba Lan nhiều hiệp định tạo khung pháp lý như: Hiệp định hợp tác văn hoá-khoa học (1992); Hiệp định hỗ trợ tư pháp (1993); Hiệp định khuyến khích bảo hộ đầu tư (1994); Hiệp định tránh đánh thuế trùng (1994); Hiệp định hợp tác vận tải biển (1995), các Hiệp định giảm nợ cho Việt Nam (1991-1996), Nghị định thư rà soát các Hiệp định đã ký (2000); Hiệp định hợp tác chống tội phạm có tổ chức (7/2003); Hiệp định chuyển giao và nhận trở lại công dân hai nước (4/2004); Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn và thị trường nông sản (1/2005); Thỏa thuận hợp tác giáo dục và đào tạo giữa Việt Nam và Ba Lan cho các năm 2005-2008; Thỏa thuận hợp tác quốc phòng giữa hai Bộ Quốc phòng; Nghị định thư hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao; Hiệp định về cùng bảo vệ tin mật; Thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực thú y.

Cơ chế tham vấn chính trị: cấp Thứ trưởng Bộ Ngoại giao định kỳ hằng năm. Ta và Ba Lan ủng hộ lẫn nhau ứng cử vào một số tổ chức quốc tế tại LHQ như: Bạn ủng hộ ta làm thành viên không thường trực HĐBA nhiệm kỳ 2008-2009, ta ủng hộ bạn vào HĐBA nhiệm kỳ 2010-2011, tuy nhiên, Ba Lan đã rút không tranh cử nhiệm kỳ 2010-2011 và đề nghị ta ủng hộ bạn vào HĐBA khóa 2018-2019.

## **2. Cộng đồng người Việt Nam tại Ba Lan**

Cộng đồng người Việt Nam ở Ba Lan hiện có khoảng 20-30 nghìn người, đóng góp quan trọng trong việc phát triển quan hệ kinh tế - thương mại hai nước; được Ba Lan đánh giá tích cực.

## **IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM**

### **1. Hợp tác thương mại**

Ba Lan hiện là bạn hàng số một của Việt Nam tại Đông Âu, kim ngạch trao đổi hàng hoá những năm qua tăng khá nhanh và chủ yếu ta xuất siêu. Việt Nam là đối tác thương mại lớn thứ 7 ngoài Liên minh châu Âu (EU) của Ba Lan.

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, Năm 2021 tổng kim ngạch XNK của hai nước đạt gần 2,6 tỉ USD tăng 21,8% so với năm 2020 (2,1 tỷ USD) trong đó Việt Nam xuất siêu hơn 1,6 tỉ USD.



Các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Ba Lan gồm hàng may mặc, thủy sản, hàng nông sản như ngũ cốc, cà phê hay giày dép các loại. Đặc biệt, hiện nay, Ba Lan cũng đang có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng khác như gạo, nông sản (gạo, trái cây họ cam quýt, chuối, thuốc lá, dầu dừa...), dầu ăn, thực phẩm hữu cơ, sản phẩm tốt cho sức khỏe từ Việt Nam.

Ngược lại Ba Lan có thế mạnh về dược phẩm, nhóm sản phẩm từ sữa, thức ăn gia súc hay mỹ phẩm. Đây đang là những mặt hàng Việt Nam có nhu cầu nhập khẩu khá lớn.

Cùng phát triển nông nghiệp nhưng Việt Nam và Ba Lan không cạnh tranh trực tiếp mà hỗ trợ hiệu quả cho nhau. Với kinh nghiệm phát triển nông nghiệp bằng công nghệ cao nhiều năm, Việt Nam có thể học tập kinh nghiệm từ Ba Lan để cải tiến công nghệ nông nghiệp bao gồm đầu tư vào nông nghiệp chuyên ngành, phân bón và máy móc.

Thêm vào đó, việc Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU đã chính thức được thực thi sẽ tạo điều kiện để Việt Nam - Ba Lan đẩy mạnh hợp tác thương mại trong thời gian tới.

	2016	2017	2018	2019	2020	2021
<b>VN xuất</b>	597.612	775.748	1.334.961	1.500.828	1.774.043	2.067.063
<b>VN nhập</b>	191.745	230.671	266.614	298.928	340.614	509.307
<b>Kim ngạch XNK</b>	789.357	1.006.419	1.601.575	1.799.756	2.114.658	2.576.370

Bảng Kim ngạch XNK giữa Việt Nam - Ba Lan - Đơn vị 1.000 USD

(Nguồn Tổng Cục Hải quan)

Mặt hàng xuất khẩu	Trị giá
Máy vi tính, các sản phẩm điện tử và linh kiện	1.141.369.080
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	205.060.919
Hàng dệt, may	87.878.152
Sản phẩm từ sắt thép	64.361.578
Giày dép các loại	44.201.069

Top 5 - Mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Ba Lan (2021) - Đơn vị: USD

(Nguồn Tổng Cục Hải quan)

Mặt hàng nhập khẩu (2021)	Trị giá
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	158.521.692
Kim loại thường khác	96.848.463
Dược phẩm	48.883.594
Sữa và sản phẩm sữa	18.671.282
Sản phẩm từ sắt thép	10.886.700

Top 5 - Mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam từ Ba Lan năm 2021 - Đơn vị: USD

(Nguồn Tổng Cục Hải quan)



## 2. Hợp tác đầu tư

Tính tới ngày 20/12/2021, Ba Lan có 26 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký là 400,34 triệu USD đứng thứ 36 trong tổng số 140 quốc gia và vùng lãnh thổ đang có hoạt động đầu tư tại Việt Nam, trong đó có 2 dự án cấp mới.

Các dự án FDI của Ba Lan vào Việt Nam chủ yếu là các dự án 100% vốn nước ngoài, tập trung trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, công nghiệp chế biến chế tạo và thông tin truyền thông. Đầu tư của Ba Lan tập trung ở các tỉnh, thành phố phía Bắc (Hà Nội, Quảng Ninh...).

Việt Nam có 4 dự án đầu tư sang Ba Lan với tổng vốn đầu tư khoảng 4,93 triệu USD thuộc lĩnh vực dịch vụ và công nghiệp thực phẩm, trong đó có dự án đầu tư trị giá 3 triệu USD của Vinamilk thông qua việc mở công ty Vinamilk Europe tại Ba Lan có chức năng buôn bán nguyên liệu nông nghiệp, bán buôn, lẻ sữa và các chế phẩm từ sữa.

## 3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác

- Tháng 8-9/2021, Ba Lan tặng cho Việt Nam hơn 501.000 liều vaccine Astra Zeneca, đồng thời viện trợ nhiều trang thiết bị y tế thiết yếu trị giá 4 triệu USD bao gồm: 100 chiếc bơm tiêm điện, 267 bơm khối Biolight, 20 chiếc máy thở Flight 60T, 50 chiếc máy thở MTV, 30 máy theo dõi nhịp tim, 10.000 chiếc kính chắn giọt bắn, 5.000 chiếc khẩu trang FFP2, 5.000 bộ đồ bảo hộ, 400.000 chiếc găng tay.

- Tháng 10/2021, Chính phủ Ba Lan tiếp tục viện trợ thêm cho Việt Nam 890.000 liều vaccine AstraZeneca.

- Chiều 13/10, tại trụ sở Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn đã gửi lời cảm ơn tới Chính phủ và nhân dân Ba Lan thông qua Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa Ba Lan tại Việt Nam Wojciech Gerwel. Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn khẳng định, Việt Nam luôn coi trọng và mong muốn tăng cường quan hệ hợp tác nhiều mặt với Ba Lan, một đối tác bạn bè truyền thống của Việt Nam tại châu Âu; đề nghị hai nước tiếp tục tăng cường tiếp xúc, trao đổi đoàn giữa Lãnh đạo cấp cao, các bộ, ngành, địa phương nhằm tăng cường sự tin cậy chính trị và hiểu biết lẫn nhau, tạo nền tảng để thúc đẩy và mở rộng hợp tác song phương trên mọi lĩnh vực.

Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn đề nghị Ba Lan sớm phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVIPA), triển khai cơ chế tham vấn hợp tác kinh tế song phương nhằm hiện thực hóa những lợi ích mà Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) và EVIPA đem lại.

## IV. GIÁO DỤC-ĐÀO TẠO, VĂN HÓA

Ba Lan đã đào tạo cho ta trên 4000 sinh viên và cán bộ khoa học; trên 3500 công nhân học nghề, chủ yếu trong ngành than, đóng tàu. Hiện Ba Lan tiếp tục nhận đào tạo cho ta 10 suất đại học và trên đại học miễn phí. Ta nhận 10 sinh viên Ba Lan sang thực tập 10 tháng. Ba Lan đã rút khỏi Hiệp định đa phương về công nhận tương đương học vị đại học, sau đại học, khoa học, học hàm kỹ tại Pờ-ra-ha (Praha) năm 1972. Ta đang trao đổi với Ba Lan về v/đ



công nhận bằng cấp lẫn nhau cũng như mở rộng diện đào tạo trả tiền. Trong nhiều năm, Ba Lan đã giúp ta đào tạo cán bộ, trùng tu các di tích cung Vua ở Huế, Tháp Chàm ở Hội An, địa đạo Củ Chi... Năm 2008, trong khuôn khổ ODA, Ba Lan đã viện trợ 150.000 Euro cho trường PTTH Việt - Ba.

## V. HỢP TÁC VỚI VCCI

### 1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

Thỏa thuận hợp tác giữa VCCI và Phòng Thương mại Ba Lan (Polish Chamber of Commerce) (9/2007)

### 2. Hoạt động đã triển khai

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức đoàn doanh nghiệp tháp tùng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm và làm việc chính thức tại Nga, Séc và Ba Lan. (9/2007)

- Hỗ trợ chi nhánh VCCI Vũng Tàu tổ chức hội thảo “Tiềm năng thị trường Séc và Ba Lan – Cơ hội hợp tác thương mại và đầu tư”. Tạo cơ hội hợp tác đầu tư kinh doanh, góp phần thúc đẩy quan hệ kinh tế thương mại giữa các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh BRVT với các doanh nghiệp tại thị trường EU nói chung, thị trường Séc và Ba Lan nói riêng (10/2009)

- Tổ chức Gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam – Ba Lan. Hội thảo đã thu hút được gần 120 doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực dệt may, du lịch, đầu tư bất động sản, xây dựng... tại Hà Nội và tỉnh lân cận tham dự. (11/2009)

- Phối hợp cùng các chi nhánh VCCI tại Hải Phòng tổ chức Hội thảo hỗ trợ xúc tiến thương mại và đẩy mạnh xuất khẩu lao động sang CH Séc và CH Ba Lan - tổ chức tại TP. Hải Phòng nhằm mục đích hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương tìm hiểu về thị trường CH Ba Lan và CH Séc (12/2010)

- Phối hợp với chi nhánh VCCI tại Đà Nẵng và VPĐD tại Khánh Hòa tổ chức Hội thảo Khai thác tiềm năng mới tại thị trường Đông Âu với mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tiếp cận thị trường Ba Lan, Hungary và Séc (8/2011)

Tháng 6/2014: Phối hợp với Đại sứ quán Ba Lan tại Việt Nam tổ chức Diễn đàn kinh tế Việt Nam – Ba Lan nhân chuyến thăm của Bộ trưởng ngoại giao Ba Lan. Diễn đàn đã thu hút sự có mặt của hơn 300 doanh nghiệp hai bên tham dự và tạo cơ hội để doanh nghiệp hai nước đã có cơ hội gặp gỡ trực tiếp và trao đổi nhu cầu hợp tác mỗi bên trong các lĩnh vực: tài chính, bảo hiểm, cảng biển, công nghệ thông tin, dược phẩm và thiết bị y tế, thực phẩm, bánh kẹo, đồ uống, công nghệ cao, điện – năng lượng, tái tạo năng lượng, công nghệ và thiết bị xử lý môi trường, vận tải đường sắt và đường bộ, khai khoáng, mỹ phẩm và tư vấn

Tháng 11/2017: Phối hợp với chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại TP.HCM (VCCI - HCM) cùng Cơ quan Xúc tiến đầu tư Ba Lan tổ chức Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam – Ba Lan nhân chuyến thăm của Tổng thống Cộng hoà Ba Lan Andrzej Duha.



Ngày 26/8/2019 Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại TPHCM phối hợp với Phòng Thương mại Quốc gia Ba Lan vừa tổ chức “Giao lưu thương mại Việt Nam - Ba Lan”. Đoàn doanh nghiệp Ba Lan tham dự buổi xúc tiến lần này đang hoạt động trong các lĩnh vực thực phẩm tươi và chế biến, trái cây tươi và đóng hộp, chiết xuất trái cây đậm đặc, thịt bò, thịt gà...

Ngày 4/11/2019, Phó Chủ tịch VCCI Hoàng Quang Phòng đã có buổi làm việc với đoàn công tác Phòng Thương mại thành phố Kolobrzeg của Ba Lan. Kolobrzeg là thành phố biển ở Tây Bắc Ba Lan với dân số gần 50.000 người. Kolobrzeg nói riêng và khu vực nói chung có thể mạnh trong lĩnh vực du lịch và nghỉ dưỡng cũng như ngành kinh tế biển và dịch vụ cảng biển.

Bên cạnh đó, năm 2020 VCCI cũng đã kết nối thành công cho một số doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu sang Ba Lan trong lĩnh vực hoa quả sấy khô.

## VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

### 1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
<b>Việt Nam</b>		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	T: 84-4-35742022 máy lê 203	<a href="mailto:phuocna@vcci.com.vn">phuocna@vcci.com.vn</a> <a href="http://www.vcci.com.vn">www.vcci.com.vn</a>
Đại sứ quán Ba Lan tại Việt Nam 3 Chua Mot Cot Str., Hanoi	T: 84-4-38452027, 38453728. F: 84-4-38236914	<a href="mailto:economic@hanoi.polemb.net">economic@hanoi.polemb.net</a> <a href="http://www.hanoi.polemb.net">http://www.hanoi.polemb.net</a>
<b>Ba Lan</b>		
Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan UL Resorowa 36 02-956 Warszawa	T:+48 22 6516098 ext. 13 F:+48 22 6516095	<a href="mailto:vnemb.pl@mofa.gov.vn">vnemb.pl@mofa.gov.vn</a> <a href="http://www.vietnamembassy-poland.org">http://www.vietnamembassy-poland.org</a>
Thương vụ Việt Nam tại Ba Lan UL Polna 48 M.21, 00-644 Warszawa, Poland	T: +48 22 825 8163 F: +48 22 825 8106	<a href="mailto:tvubalan@post.pl">tvubalan@post.pl</a> <a href="http://pl@mot.gov.vn">pl@mot.gov.vn</a>
Phòng Thương mại Ba Lan Internet Promocja, ul. Wloscianska 8/58 01-710 Warszawa	T: +48 (22) 3896793	<a href="http://www.chamberofcommerce.pl">www.chamberofcommerce.pl</a>

### 2. Các thông tin khác

\*Website CIA – The World Factbook : [www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/geos/pl.html#top](http://www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/geos/pl.html#top)

\*Website Bộ Ngoại giao Việt Nam:

[www.mofa.gov.vn/vi/cn\\_vakv/euro/nr040819110934/ns120109212603](http://www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/nr040819110934/ns120109212603)

\*Website Sứ quán Ba Lan tại Việt Nam: [www.hanoi.polemb.net](http://www.hanoi.polemb.net)

\* Website Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan : [www.vietnamembassy-poland.org](http://www.vietnamembassy-poland.org)

\* Website Hội hữu nghị Việt Nam – Ba Lan : [http://static.khoia0.com/Hoi\\_Viet\\_Ba](http://static.khoia0.com/Hoi_Viet_Ba)



---

\* Website World Bank:

[https://data.worldbank.org/indicator/SL.TLF.TOTL.IN?locations=PL&most\\_recent\\_value\\_desc=true](https://data.worldbank.org/indicator/SL.TLF.TOTL.IN?locations=PL&most_recent_value_desc=true)



### Bảng 1. Nhập khẩu VN – Ba Lan 2020

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5N/TCHQ  
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

#### NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU Tháng 12 năm 2020

Nước/Mặt hàng chủ yếu	DVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
<b>BA LAN</b>			<b>29.796.874</b>		<b>340.614.947</b>
Hàng thủy sản	USD		468.588		10.126.219
Sữa và sản phẩm sữa	USD		924.071		26.896.042
Chế phẩm thực phẩm khác	USD		309.687		3.257.144
Dược phẩm	USD		3.964.908		53.304.079
Chất thơm, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	USD		363.034		4.866.553
Cao su	Tấn	302	332.389	5.380	5.339.319
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	USD		93.359		5.922.901
Sắt thép các loại	Tấn	195	311.865	1.167	1.504.048
Sản phẩm từ sắt thép	USD		283.565		3.771.427
Kim loại thường khác	Tấn			2.751	17.561.181
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		616.699		12.844.141
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		6.328.352		60.539.578
Hàng hóa khác	USD		15.800.359		134.682.316





## Bảng 2. Xuất khẩu VN – Ba Lan 2020

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Biểu số 5X/TCHQ  
Cục CNTT & Thống kê Hải quan

Sơ bộ

### XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU

Tháng 12 năm 2020

Nước/Mặt hàng chủ yếu	DVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
<b>BA LAN</b>			<b>156.300.332</b>		<b>1.774.043.764</b>
Hàng thủy sản	USD		3.134.868		30.977.149
Cà phê	Tấn	1.328	2.642.318	16.792	39.158.291
Chè	Tấn	21	34.243	342	558.633
Hạt tiêu	Tấn	86	259.165	3.015	6.815.066
Gạo	Tấn	688	419.056	9.859	5.208.643
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD		1.176.901		22.983.515
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		2.779.265		31.193.192
Sản phẩm từ cao su	USD		800.141		6.269.337
Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	USD		1.384.944		10.543.379
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	USD		874.870		7.395.249
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		2.822.562		23.876.746
Hàng dệt, may	USD		7.769.308		69.398.973
Giày dép các loại	USD		4.315.399		38.025.185
Sản phẩm từ sắt thép	USD		2.982.979		36.882.711
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		86.445.752		993.209.713
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		15.440.257		223.975.719
Hàng hóa khác	USD		23.018.306		227.572.262